

Số: 05 /KH-UBND

Trà Vinh, ngày 20 tháng 02 năm 2017

KẾ HOẠCH

**Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức,
viên chức tỉnh Trà Vinh năm 2017**

Căn cứ Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2025; Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 31/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện biện pháp bảo đảm bình đẳng giới đối với nữ cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016 - 2020; Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 03/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về việc bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong tỉnh.

Ngày 04/02/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 302/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Trà Vinh, giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 17/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 785/QĐ-UBND ngày 07/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ công chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và cán bộ, công chức, những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Trà Vinh; Quyết định số 1118/QĐ-UBND ngày 26/5/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 03/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2015 - 2020; Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 04/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 2196/QĐ-UBND ngày 18/10/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Quyết định số 402/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong thời kỳ mới và Kết luận số 01-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh (Khóa IX) về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 09/9/2013 của Tỉnh ủy Trà Vinh về phát triển toàn diện vùng đồng bào Khmer giai đoạn 2011 - 2015; Quyết định số 2704/QĐ-UBND ngày 23/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Chương trình hành động về thực hiện Kế hoạch số 18-KH/TU ngày 07/6/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Trà Vinh về tạo nguồn cán bộ nữ, cán bộ dân tộc giữ chức danh lãnh đạo, quản lý các cấp trong tỉnh nhiệm kỳ 2020 - 2025 và những năm tiếp theo.

Thực hiện Công văn số 3591/BNV-ĐT ngày 28/7/2016 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2017.

Để triển khai, thực hiện các Văn bản nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Trà Vinh năm 2017 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phẩm chất, đạo đức, trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính nhà nước trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

2. Yêu cầu

- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm 2017 và những năm tiếp theo.

- Đào tạo, bồi dưỡng có trọng tâm, trọng điểm theo từng đối tượng, nội dung; tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức được tham gia nhằm đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn theo quy định; đảm bảo chất lượng đào tạo, bồi dưỡng; bảo đảm cơ cấu phù hợp về nữ, người dân tộc thiểu số tham gia đào tạo, bồi dưỡng.

- Áp dụng các hình thức đào tạo, bồi dưỡng tập trung, vừa làm vừa học phù hợp với mục tiêu, chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng.

- Các cơ sở tham gia đào tạo, bồi dưỡng phải đủ năng lực và đảm bảo chất lượng.

- Đảm bảo công khai, minh bạch trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Cán bộ, công chức trong các cơ quan của Đảng, Đoàn thể, Nhà nước ở tỉnh; ở huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh Trà Vinh.

2. Cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn theo quy định tại Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

3. Viên chức trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức hội có tính chất đặc thù của tỉnh được giao số lượng người làm việc.

4. Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện và cấp xã nhiệm kỳ 2016 - 2021.

III. NỘI DUNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

1. Đào tạo trình độ đại học, sau đại học

- Tiếp tục thực hiện đào tạo đại học, sau đại học cho cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng tiêu chuẩn, yêu cầu của vị trí việc làm và nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tổ chức đào tạo để chuẩn hóa, nâng cao trình độ cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh, đảm bảo đạt tỷ lệ về trình độ đại học, thạc sĩ theo Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 03/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cụ thể:

+ Đào tạo trình độ đại học (văn bằng 2) đối với cán bộ, công chức, viên chức nhằm đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý, tạo nguồn cán bộ cho nhiệm kỳ 2020 - 2025 và những năm tiếp theo; công chức, viên chức cấp tỉnh, cấp huyện có trình độ chuyên môn không phù hợp với vị trí việc làm do cơ quan, đơn vị được tổ chức, sắp xếp lại; cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã có sự thay đổi chức danh sau bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2016 - 2021 đảm bảo phù hợp với vị trí việc làm.

+ Đào tạo trình độ thạc sĩ đối với cán bộ, công chức là Tỉnh ủy viên, Trưởng, Phó các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; cán bộ, công chức, viên chức được quy hoạch nguồn các chức vụ, chức danh nêu trên.

2. Bồi dưỡng:

a) Lý luận chính trị:

Bồi dưỡng trình độ lý luận chính trị theo tiêu chuẩn quy định cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, cho các chức vụ, chức danh công chức, viên chức theo Kế hoạch của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

b) Kiến thức quản lý nhà nước:

- Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên cao cấp cho cán bộ, công chức là Tỉnh ủy viên, Trưởng, Phó các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh để đáp ứng tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý.

- Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính, kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên để đáp ứng tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức, tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý.

c) Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý:

- Bồi dưỡng năng lực, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp Sở và tương đương.

- Bồi dưỡng năng lực, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương.

d) Bồi dưỡng tiếng Anh, tiếng Khmer, tin học:

- Bồi dưỡng tiếng Anh, tin học để đạt tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức và tiêu chuẩn chức vụ, chức danh lãnh đạo, quản lý.

- Bồi dưỡng tiếng Khmer cho cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có đông đồng bào Khmer sinh sống và cán bộ, công chức, viên chức dân tộc Khmer.

đ) Thực hiện chế độ bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu kiến thức, kỹ năng chuyên ngành hàng năm, bồi dưỡng theo vị trí việc làm:

- Bồi dưỡng cập nhật kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ, vị trí việc làm, kỹ năng hành chính.

- Bồi dưỡng kiến thức pháp luật, văn hóa công sở, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

- Bồi dưỡng kiến thức về hội nhập quốc tế.

e) Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh theo các chương trình quy định.

g) Bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2016 - 2021 theo Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

h) Bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã giai đoạn 2016 - 2020 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 17/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

(Đính kèm Phụ lục đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2017).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí để thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức do ngân sách nhà nước đảm bảo; việc quản lý, sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

- Chịu trách nhiệm cụ thể hóa các nội dung đào tạo, bồi dưỡng của Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện theo đúng các quy định hiện hành, đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

- Lựa chọn các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng có đủ năng lực, đảm bảo chất lượng và được phân cấp, giao quyền trong tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng để phối hợp tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức theo Kế hoạch này.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ được quy hoạch nguồn, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo sự chỉ đạo của Tỉnh ủy.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát và tổng hợp, báo cáo kết quả công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy định; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung khi có phát sinh.

- Quản lý và sử dụng nguồn kinh phí đào tạo, bồi dưỡng được giao theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo đúng mục đích, tiết kiệm và có hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh kinh phí chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng ngoài dự toán, Sở Nội vụ lập dự toán gửi Sở Tài chính thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung kinh phí để bảo đảm thực hiện.

- Triển khai đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng theo Công văn số 4524/BNV-ĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện công tác đánh giá chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã năm 2017 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp với Trường Chính trị tỉnh triển khai thực hiện bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2016 - 2021 theo Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

2. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy triển khai Kế hoạch này đến các cơ quan, tổ chức của Đảng, Đoàn thể; chịu trách nhiệm tổng hợp nhu cầu, xét duyệt danh sách và cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng theo Kế hoạch này; phối hợp với Sở Nội vụ trong tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ

lãnh đạo quản lý, cán bộ được quy hoạch nguồn, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo sự chỉ đạo của Tỉnh ủy.

3. Đối với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng

- Sử dụng các tài liệu đào tạo, bồi dưỡng do Bộ Nội vụ, Học viện Hành chính Quốc gia ban hành để giảng dạy, đảm bảo thực hiện đúng các quy định về nội dung, phương pháp, thời gian thảo luận, thực hành; tổ chức biên soạn, ban hành các loại chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng theo đúng thẩm quyền. Đối với đào tạo hoặc liên kết đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ; bồi dưỡng tiếng Anh, tiếng Khmer, tin học phải đảm bảo thực hiện theo đúng quy định của cấp có thẩm quyền.

- Tiếp tục xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, trong đó có chú trọng phát triển đội ngũ giảng viên thỉnh giảng; khuyến khích tăng cường bố trí cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý các cấp có kinh nghiệm thực tiễn và am hiểu sâu, rộng về ngành, lĩnh vực tham gia giảng dạy.

- Tổ chức lớp học, quản lý người học, đánh giá và cấp văn bằng, chứng chỉ theo đúng quy định; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nội vụ theo quy định.

- Trường Chính trị tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức thực hiện bồi dưỡng đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2016 - 2021 theo Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

4. Trách nhiệm của các Sở, Ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

- Tiếp tục thống kê, rà soát, xác định nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. Chọn, cử đúng đối tượng và bảo đảm cơ cấu phù hợp về nữ, người dân tộc thiểu số tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng.

- Tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức tham gia hoàn thành các khóa, lớp đào tạo, bồi dưỡng theo thông báo chiêu sinh của Sở Nội vụ; tổ chức đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức sau đào tạo, bồi dưỡng theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Phối hợp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong việc chấp hành các quy định về học tập khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng. Có hình thức uốn nắn, kiểm điểm và đưa vào nội dung đánh giá, phân loại cuối năm đối với trường hợp tự ý bỏ học, vi phạm quy chế đào tạo, bồi dưỡng; xem xét, áp dụng hình thức bồi hoàn, bồi thường chi phí đào tạo, bồi dưỡng theo quy định.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo trình độ đại học, sau đại học ở trong nước, đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài đảm bảo theo đúng quy định của cấp có thẩm quyền, đảm bảo đáp ứng yêu cầu sử dụng nguồn nhân lực lâu dài, đáp ứng tiêu chuẩn ngạch, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của vị trí việc làm; có kế hoạch tiếp nhận và phân công công tác sau khi tốt nghiệp đảm bảo đúng với chuyên môn được đào tạo.

- Quan tâm, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý có trình độ lý luận và kinh nghiệm thực tiễn tham gia giảng dạy.

- Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng hàng năm và nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng năm tiếp theo về Sở Nội vụ trước ngày 01/12/2017 để tổng hợp, báo cáo và xây dựng Kế hoạch cho năm tiếp theo.

6. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan cân đối ngân sách, bố trí kinh phí để thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc kịp thời phản ánh đến Sở Nội vụ được hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- TT TƯ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh (03 hệ);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- BLĐVP;
- Lưu: VT, NC. 786

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH,**



Đông Văn Lâm



PHỤ LỤC

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Trà Vinh năm 2017

(Kèm theo Kế hoạch số: 05 /KH-UBND ngày 20/ 02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

A. TIẾP TỤC CÁC LỚP ĐÀO TẠO Ở CÁC NĂM TRƯỚC CHUYỂN SANG:

TT	Các nhóm chuyên đề đào tạo, bồi dưỡng	Số lớp	Số lượng học viên	Nguồn kinh phí	Ghi chú
1	Đại học Hành chính (tuyển sinh và đào tạo từ năm 2012)	01	84	Ngân sách tỉnh	Dự kiến hoàn thành năm 2017
2	Thạc sĩ Quản lý kinh tế (khóa học 2015 - 2017)	01	31	Ngân sách tỉnh	
3	Thạc sĩ Xây dựng Đảng và Chính quyền Nhà nước (khóa học 2014 - 2017)	01	33	Ngân sách tỉnh	

B. ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG MỚI NĂM 2017:

TT	Các nhóm chuyên đề đào tạo, bồi dưỡng	Dự kiến số lớp	Dự kiến số lượng học viên	Nguồn kinh phí	Ghi chú
I. ĐÀO TẠO:					
1	Đại học (văn bằng 2) các ngành: Luật, Kế toán, Lưu trữ và Quản trị văn phòng.	03	240	Ngân sách tỉnh	
2	Thạc sĩ ngành Quản lý công	01	50	Ngân sách tỉnh	
II. BỒI DƯỠNG:					
1	Bồi dưỡng Lý luận chính trị	Thực hiện theo Kế hoạch của Ban Tổ chức Tỉnh ủy		Ngân sách tỉnh	

TT	Các nhóm chuyên đề đào tạo, bồi dưỡng	Dự kiến số lớp	Dự kiến số lượng học viên	Nguồn kinh phí	Ghi chú
2	Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước:				
	- Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên cao cấp	Theo thông báo chiêu sinh của cơ sở đào tạo		Ngân sách tỉnh	
	- Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính	03	240	Ngân sách tỉnh	
	- Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên	05	350	Ngân sách tỉnh	
3	Bồi dưỡng năng lực, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp Sở, cấp phòng	04	320	Ngân sách tỉnh	
4	Bồi dưỡng tiếng Anh, tiếng Khmer, tin học	13	540	Ngân sách tỉnh	
5	Bồi dưỡng bắt buộc tối thiểu kiến thức, kỹ năng chuyên ngành hàng năm, bồi dưỡng theo vị trí việc làm: <i>Bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng hành chính, đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ, hội nhập quốc tế...</i>	22	1.899	Ngân sách tỉnh	
6	Bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh	Theo chỉ tiêu phân bổ của Ủy ban nhân dân tỉnh và Quân khu 9			
7	Bồi dưỡng Đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã nhiệm kỳ 2016 - 2021	Trường Chính trị tỉnh chủ trì thực hiện theo Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh			
8	Bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ	Sở Nội vụ chủ trì thực hiện theo Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 17/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh			